

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2017/HSST

Ngày 23 - 8- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Hương

Ông Mai Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2017/HSST ngày 20/7/2017 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Đăng Tr**, sinh năm 1979 tại xã V, huyện X, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn 4, xã V, huyện X, tỉnh Thái Bình; số CMND *****; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Đăng S và bà Đỗ Thị Nh.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2017 đến ngày 01/5/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Kiến Xương. Bị cáo được trích xuất, “ có mặt”.

- Những người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1957, “có mặt”

+ Ông Lê Hồng Ph, sinh năm 1954, “ vắng mặt”

Đều ở địa chỉ: thôn L, xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Phạm Văn Tr 1, sinh năm 1994, “ vắng mặt”

Địa chỉ: thôn Đ, xã B, huyện X, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 28/4/2017 tại ngã tư thuộc thôn L, xã Q, huyện X công an huyện Kiến Xương bắt quả tang Nguyễn Đăng Tr có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần đang mặc phía sau bên phải 01 gói hê rô in có trọng lượng 0,3115gam.

Quá trình điều tra xác định do nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, Tr đi nhờ xe đến ngã tư xã T, huyện X mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau đó Tr đi nhờ xe về xã Q, rồi định đi vào nghĩa trang để sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra công an huyện Kiến Xương thu giữ của Tr 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng đục dạng cục.

Bản kết luận giám định số 145/KLGD - PC54 ngày 28/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại hê rô in có trọng lượng 0,3115 gam.

Tại bản Cáo trạng số 41/KSĐT ngày 19/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Đăng Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu của Nguyễn Đăng Tr 0,2191 gam hê rô in còn lại sau giám định để tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sửa chữa sớm trở thành người công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Viện kiểm sát đã truy tố trong bản cáo trạng: khoảng 11 giờ 00 phút ngày 28/4/2017 tại thôn L, xã Q bị cáo đã bị công an huyện Kiến Xương bắt quả tang do có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an huyện Kiến Xương lập hồi 11 giờ 15 phút ngày 28/4/2017 (bút lục số 03- 06).
- Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do công an huyện Kiến Xương lập hồi 12 giờ 15 phút ngày 28/4/2017 (bút lục số 10).
- Bản kết luận giám định số 145/KLGD - PC54 ngày 28/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 12).
- Lời khai của những người làm chứng ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1957, ông Lê Hồng Ph, sinh năm 1954 đều trú tại thôn L, xã Q, huyện X; anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1994 trú tại thôn Đ, xã B, huyện X thể hiện: khoảng 11 giờ ngày 28/4/2017 tại ngã tư xã Q, huyện X họ đã chứng kiến việc công an huyện Kiến Xương bắt quả tang Nguyễn Đăng Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần đang mặc phía sau bên phải của Tr 01 gói, bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng đục dạng cục, Tr khai là hê rô in mua về sử dụng cho bản thân (bút lục số 31- 42).

[4] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 00 phút ngày 28/4/2017, tại ngã tư thuộc thôn L, xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Đăng Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần đang mặc phía sau bên phải 01 gói hê rô in có trọng lượng 0,3115gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sau đây viết tắt là BLHS 1999).

Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 194. Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

c. Hê rô in, côcain, Methamphetanmine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[5] Như vậy quy định của BLHS năm 2015 về hình phạt đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhẹ hơn so với BLHS năm 1999.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tổ tụng hình sự số 101/2015/QH 13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13 thì các quy định có lợi được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành. Do vậy cần áp dụng các quy định này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện tập trung, nhưng do ham chơi, thiếu ý thức rèn luyện nên bị cáo tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ngoài ra còn làm cho tình hình an ninh, trật tự tại địa phương thêm phức tạp. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, và được hưởng một

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Do vậy giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Vật chứng của vụ án: 0,3115 gam hêrôin thu giữ của bị cáo, sau khi giám định còn lại 0,2191 gam là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng Tr phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Tr 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 28/4/2017).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu của Nguyễn Đăng Tr 0,2191 gam hê rô in còn lại sau khi đã giám định để tiêu hủy, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên ngày 21/7/2017 giữa công an huyện Kiến Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương.

3. Án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Đăng Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm
23/8/2017.

Nơi nhận:

- VKSNDKX;
- Bị cáo;
- THA;
- CA KX ;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Huệ